

A Trắc nghiệm**1.** Hãy xác định phương án đúng.

1.1. Con người sáng tạo ra các cách tính thời gian phổ biến trên thế giới dựa trên cơ sở nào?

- A. Sự lên, xuống của thủy triều.
- B. Các hiện tượng tự nhiên như mưa, gió, sấm, chớp,...
- C. Sự di chuyển của Mặt Trăng quanh Trái Đất và sự di chuyển của Trái Đất quanh Mặt Trời.
- D. Quan sát sự chuyển động của các vì sao.

1.2. Dương lịch là loại lịch dựa theo

- A. sự di chuyển của Mặt Trăng quanh Trái Đất.
- B. sự di chuyển của Trái Đất quanh Mặt Trời.
- C. sự di chuyển của Mặt Trăng quanh Trái Đất và sự di chuyển của Mặt Trăng, Trái Đất quanh Mặt Trời.
- D. chu kì chuyển động của Trái Đất quanh trục của nó.

1.3. Theo em, âm lịch là loại lịch dựa theo

- A. chu kì chuyển động của Mặt Trăng quanh Mặt Trời.
- B. chu kì chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.
- C. chu kì chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời.
- D. chu kì chuyển động của Mặt Trời quanh Trái Đất.

1.4. Trên các tờ lịch của Việt Nam đều có ghi cả âm lịch và dương lịch vì

- A. cả âm lịch và dương lịch đều chính xác như nhau.
- B. ở nước ta vẫn dùng hai loại lịch âm và lịch dương song song với nhau.
- C. âm lịch là theo phương Đông còn dương lịch là theo phương Tây.
- D. nước ta dùng dương lịch theo lịch chung của thế giới, nhưng trong nhân dân vẫn dùng âm lịch theo truyền thống.

2. Vì sao phải xác định thời gian trong lịch sử? Hãy xác định các ý trả lời sau đây đúng hay sai.

- A. Để biết sự kiện đó đã xảy ra trong quá khứ.
- B. Để ghi nhớ sự kiện.
- C. Để sắp xếp các sự kiện theo đúng trình tự đã xảy ra của nó.
- D. Để phục dựng và tái hiện lại sự kiện.

3. Hãy ghép ô bên trái với ô bên phải cho phù hợp về nội dung.

3.1.

1. Lịch dựa theo chu kì chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.

a. Một thế kỉ

2. Lịch dựa theo chu kì chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời.

b. Âm lịch

3. Lịch lấy năm tương truyền chúa Giê-su ra đời làm năm đầu tiên.

c. Một thiên niên kỉ

4. 10 năm

d. Dương lịch

5. 100 năm

e. Công lịch

6. 1 000 năm

g. Một thập kỉ

3.2.

1. Năm 179 TCN

a. Thế kỉ I

2. Năm 2500 TCN

b. Thế kỉ X

3. Năm 40

c. Thế kỉ II TCN

4. Năm 938

d. Thiên niên kỉ III TCN

B Tự luận

1. Hãy vẽ trục thời gian thể hiện các sự kiện lịch sử dưới đây theo đúng trình tự.

Năm 40: Khởi nghĩa Hai Bà Trưng bùng nổ.

Năm 2000 TCN: Đã tìm thấy những mẫu xỉ đồng thuộc văn hoá Phùng Nguyên.

Năm 938: Chiến thắng Bạch Đằng.

Năm 179 TCN: Triệu Đà chiếm được nước Âu Lạc.

Năm 1930: Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập.

Năm 1975: Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Năm 1010: Lý Công Uẩn ban *Chiếu dời đô*.

2. Các sự kiện sau đây được ghi theo âm lịch hay dương lịch?

Ngày 2 tháng 1 năm Mậu Tuất: Khởi nghĩa Lam Sơn bùng nổ.

Ngày 2 tháng 9 năm 1945: Bác Hồ đọc *Tuyên ngôn Độc lập* tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội).

Ngày 5 tháng 1 năm Kỷ Dậu (1789): Chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa.

Tháng 2 năm Canh Tý: Khởi nghĩa Hai Bà Trưng bùng nổ.

3. Trong quá trình phát triển, loài người đã có những phát minh gì để xác định thời gian?
4. Theo em, việc sử dụng đồng thời cả âm lịch và công lịch ở nước ta hiện nay có những thuận lợi và khó khăn gì đối với cuộc sống của người dân?
5. Hãy điền con số chính xác vào chỗ trống (...) trong các câu sau.

Nhà nước Âu Lạc thành lập khoảng năm 208 TCN, cách năm hiện tại năm.

Khởi nghĩa Mai Thúc Loan bùng nổ năm 713, cách năm hiện tại năm.

Quân Nam Hán sang xâm lược nước ta lần thứ nhất cách năm 2021 là 1091 năm, đó là vào năm

Nhà nước Văn Lang – nhà nước đầu tiên ở Việt Nam ra đời vào khoảng thế kỉ VII TCN, cách năm hiện tại thế kỉ.